

Bản án số: 34/2019/HSST

Ngày: 12/03/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Đình Lăng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tiên.
2. Bà Đinh Thị Quỳnh An.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Phú Tuấn – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Tĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/TLST-HS, ngày 17/01/2019 đối với bị cáo:

Hà Thị Thu M, sinh năm 19**, tại Thành phố H; Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A Khu phố B, phường H, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số C, Tổ U, Khu phố B, phường H, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; Con ông Hà Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị B; Hoàn cảnh gia đình: Chồng Huỳnh K, có 04 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2013; Có 02 (hai) tiền án: Bản án số 123/2013/HSST, ngày 18/7/2013 bị Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” thời hạn thử thách là 02 (hai) năm; Bản án số 86/2018/HSST ngày 13/6/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 15.000.000. đồng về tội “Đánh bạc”; Tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Liêu Thị Kim H, sinh năm 1969;

Nơi cư trú, sinh sống: Số K Tổ L, Khu phố Q, phường H, Quận R, Thành phố H. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 06/11/2018, tại dãy phòng trọ Số C, Tổ U, Khu phố B, phường H, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh Hà Thị Thu M bắt đầu bán số đề bằng hình thức nhắn tin qua điện thoại hoặc ghi trên thư đề bán trực tiếp cho các đối tượng. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, đối tượng Liêu Thị Kim H đến gặp M mua các số đề của đài xổ số kiến thiết Miền Bắc gồm các số: số 12-33 đá số tiền 500 đồng, số 23-15 đá số tiền 500 đồng, số 375 bao 23 lô mỗi lô số tiền 1.000 đồng, số 369, 496 bao 23 lô mỗi lô số tiền 1.000 đồng. Do không mang đủ tiền nên H không mua số 369 và 496. Tổng số tiền H phải trả cho M chưa trừ huê hồng là 65.500 đồng, sau khi trừ tiền huê hồng là 54.000 đồng. Khi M vừa nhận tiền từ H thì bị bắt quả tang.

Kết quả tính tiền số đề trên 8 tờ thư đề ngày 06/11/2018 là 2.100.500 đồng, sau khi trừ tiền huê hồng là 1.680.400 đồng. Kết quả tính tiền số đề bán qua điện thoại là 11.217.000 đồng, sau khi trừ huê hồng là 8.973.600 đồng.

M bắt đầu bán số đề cho người phụ nữ tên Nguyệt và Dung (chưa rõ nhân thân lai lịch) từ tháng 10/2018, mỗi ngày bán số đề khoảng 7.000.000 đến 10.000.000 đồng, đến nay hưởng lợi được 2.500.000 đồng.

Đối với Liêu Thị Kim H là người đến ghi số đề tại nhà của bị cáo M khi bị bắt quả tang, nhưng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” nên cơ quan điều tra công an Quận 12 đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật. Đối với các đối tượng tên Nguyệt và Dung (chưa rõ nhân thân lai lịch), Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Cáo trạng số 22/CTr – VKS, ngày 16/01/2019, của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hà Thị Thu M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hình sự sơ thẩm hôm nay, bị cáo Hà Thị Thu M đã khai nhận hành vi sai phạm do bị cáo thực hiện, cụ thể: Do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên bị cáo nhận bán số đề cho một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch để lấy tiền công, hàng ngày bị cáo sẽ ghi số đề cho những người có nhu cầu để ăn thua bằng tiền dựa vào kết quả xổ số của các đài, theo nguyên tắc ăn thua nếu người chơi số đề ghi 2 con số mà trùng với 2 số cuối của kết quả xổ số thì cứ 1.000 đồng, bị cáo sẽ phải trả 72.000 đồng, nếu 3 con số thì 1.000 đồng người chơi trúng bị cáo phải trả 620.000 đồng, 4 con số thì 1.000 đồng bị cáo phải trả 4.200.000 đồng. Hàng ngày bị cáo sẽ đi bán số đề dạo, nếu có ai có nhu cầu mua thì bị cáo sẽ ghi thành hai tờ phoi, nội dung giống nhau, bị cáo giữ một tờ, người ghi số đề giữ một tờ. Ngoài ra bị cáo còn ghi qua điện thoại, bằng cách

ai có nhu cầu chơi thì nhắn tin cho bị cáo. Thường cuối ngày bị cáo sẽ tổng hợp tờ phoir rồi giao lại cho người phụ nữ đã thuê bị cáo, tiền thắng thua thì bị cáo tự chung chi nếu thiếu thì người phụ nữ sẽ đưa tiền cho bị cáo trả. Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 06/11/2018 bị cáo đang ghi số đề cho chị Liêu Thị Kim H với tổng số tiền chị H ghi số đề là 65.500 đồng thì bị bắt quả tang, thu giữ của bị cáo 54.000 đồng là tiền của chị H trả cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo trước đó còn ghi cho nhiều người khác, thể hiện qua 8 tờ thơ đề công an giữ thể hiện số tiền 2.100.500 đồng là chữ do bị cáo viết ra và số tiền thể hiện qua tin nhắn điện thoại là 11.217.000 đồng. Bị cáo đã ghi số đề được vài ngày trước đó nhưng không nhớ ghi cho ai và thu lợi được bao nhiêu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án bà Liêu Thị Kim H mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, tham gia phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “Đánh bạc” thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 54.000 đồng là tiền bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và 01 máy tính hiệu Casio, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 màu đen thu giữ của bị cáo là công cụ thực hiện hành vi phạm tội đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 (một) cây viết bi; 01 (một) cùi giấy ghi thơ đề; 01 (một) tờ giấy than thu giữ của bị cáo là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ và cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để có điều kiện chăm sóc con nhỏ đang tuổi ăn học.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ

luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, mặc dù đã được tổng đạt thông báo ngày giờ xét xử hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa và việc xét xử vắng mặt chủ thể này không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng chủ thể này là phù hợp quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Hà Thị Thu M đã thừa nhận hành vi sai phạm do bị cáo thực hiện như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã nêu;

Nhận thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra được thể hiện qua các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Có đủ cơ sở khẳng định, bị cáo Hà Thị Thu M đã thực hiện hành vi bán số đề cho những người chơi số đề để ăn thua bằng tiền dựa theo kết quả xổ số được công bố trong ngày do người chơi số đề lựa chọn với số tiền ăn thua tùy thuộc vào hình thức và số tiền do người chơi đặt cược theo nguyên tắc: nếu người ghi số đề ghi 2 con số trúng thì cứ 1.000 đồng bị cáo phải trả 72.000 đồng, nếu 3 con số trúng thì cứ 1.000 đồng bị cáo phải trả 620.000 đồng, nếu 4 con số trúng thì cứ 1.000 đồng bị cáo phải trả 4.200.000 đồng. Với số tiền thể hiện qua 8 tờ thơ đề bị cáo thừa nhận là chữ do bị cáo viết ra là 2.100.500 đồng trong đó có 54.000 đồng là tiền đối tượng ghi số đề là Liêu Thị Kim H trả cho bị cáo thì đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo thực hiện trong vụ án là hành vi “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

[4] Bị cáo là người có năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc ghi số đề để ăn thua bằng tiền với người chơi số đề là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thu tiền lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm khách thể là chính sách quản lý trật tự công cộng của nhà nước.

[6] Trong vụ án này, mặc dù số tiền đánh bạc của bị cáo dưới 5.000.000 (năm triệu) đồng nhưng bị cáo có 02 tiền án về hành vi đánh bạc theo bản án số 123/2013/HSST ngày 18/7/2013 của Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt 01 năm nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm, đã hết thời gian thử thách nhưng chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung và Bản án số 86/2018/HSST ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt 15.000.000 đồng chưa

được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo như phân tích ở trên đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Mặc dù tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo nhưng do bị cáo có nhân thân rất xấu, từng bị xử lý hình sự nhiều lần về hành vi đánh bạc, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, không có thái độ ăn năn hối cải nên không thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ là bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cho bị cáo như đề nghị của vi đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa hôm nay được.

[8] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 54.000 đồng là tiền bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và 01 máy tính hiệu Casio, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 màu đen thu giữ của bị cáo là công cụ thực hiện hành vi phạm tội cần căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 (một) cây viết bi; 01 (một) cùi giấy ghi thơ đề; 01 (một) tờ giấy than thu giữ của bị cáo là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí: Cần căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Hà Thị Thu M** phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Hà Thị Thu M: 06** (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, sung quỹ nhà nước 54.000 đồng, 01 (một) máy tính hiệu Casio, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cây viết bi; 01 (một) cùi giấy ghi thơ đề; 01 (một) tờ giấy than.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 21/QĐ-VKS12, ngày 16/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh)

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|------|
| - TAND Tp. Hồ Chí Minh; | (01) |
| - VKSND Quận 12; | (02) |
| - THADS Quận 12; | (01) |
| - THAHS Quận 12; | (04) |
| - Phòng PC27 CA Tp. HCM; | (01) |
| - Công an Quận 12; | (02) |
| - Bị cáo; | (01) |
| - Người tham gia tố tụng khác; | (01) |
| - Lưu hồ sơ vụ án. T 18/. | (04) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Đình Lãng

Kính chuyển Chánh án cho đăng CVP Trương Hữu Hạnh <u>Duyệt của Chánh án:</u>  Trương Việt Hồng
--